

## HOSE 07/09/2015

VNINDEX 554.92 -1.88 -0.34%

KLGD 75,024,450 CP

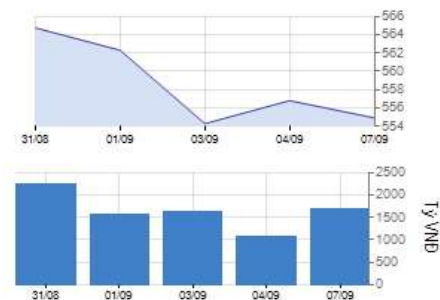
GTGD 1,697.27 Tỷ

GTR NDTNN 25.76 Tỷ

CP Tăng giá 68 CP

CP Giảm giá 128 CP

CP Đứng giá 108 CP



## HNX 07/9/2015

HNXINDEX 75.99 -0.33 -0.43%

KLGD 27,768,027 CP

GTGD 313.59 Tỷ

GTR NDTNN - 3.00 Tỷ

CP Tăng giá 69 CP

CP Giảm giá 92 CP

CP Đứng giá 218 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 574.09 -4.69 -0.81%

HNX30 141.03 -1.37 -0.96%

## Tâm điểm

► Chỉ số tiếp tục tích lũy khiến thanh khoản duy trì ở mức thấp

► Khối ngoại mua ròng gần 23 tỷ đồng trên cả hai sàn

► Phân tích kỹ thuật

► Nhận định thị trường

► Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

► Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

► Diễn biến vĩ mô thế giới

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,079,005	12.4	2.4	18.4%	9.2%
HNX	143,791	10.2	1.8	11.2%	4.3%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,222,796</b>	<b>12.5</b>	<b>2.4</b>	<b>18.0%</b>	<b>8.7%</b>

### Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,880	9.3	0.9	9.2%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	31,595	7.1	1.3	17.7%	9.6%
Thép và sản phẩm thép	33,126	9.2	1.4	19.1%	9.5%
Khai khoáng	12,008	88.6	6.5	-5.8%	-4.5%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,700	8.2	1.5	18.9%	9.1%
Xây dựng	38,352	12.0	1.6	4.6%	2.9%
Máy công nghiệp	8,337	7.2	1.2	16.5%	10.7%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	11,615	8.2	1.5	19.2%	14.0%
Lốp xe	7,789	10.6	2.4	23.1%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	15,548	8.0	1.3	16.7%	7.6%
Thực phẩm	188,174	20.2	4.2	22.1%	15.7%
Dược phẩm	14,081	10.7	2.2	20.8%	13.9%
Phần mềm	17,971	10.5	2.1	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	29,728	7.1	1.4	21.4%	10.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	125,344	8.8	3.0	36.3%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	25,177	20.3	2.0	10.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	26,124	13.7	1.4	10.0%	6.0%
Ngân hàng	339,832	15.3	1.8	11.0%	0.8%
Bất động sản	161,310	16.3	2.3	12.6%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,682	6.9	1.3	20.3%	8.5%

## Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

## VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

**Nhận định:**

- Thanh khoản sụt giảm mạnh trên cả 2 sàn do tâm lý thận trọng của nhà đầu tư khiến chỉ số 2 sàn tiếp tục giảm co, tích lũy
- Chỉ số 2 sàn duy trì đà tăng trong phiên tuy nhiên bất ngờ sụt giảm vào cuối phiên
- Khối ngoại mua ròng trên HOSE với 25.7 tỷ đồng, bán ròng nhẹ 3 tỷ trên HNX
- Chỉ số sẽ tích lũy trong vùng 555-560, tuy nhiên nếu áp lực bán tăng mạnh khả năng chỉ số sẽ tiếp tục điều chỉnh về vùng đáy cũ Tháng 8/2015

**Xu hướng:**

- Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp trong những phiên điều chỉnh cho thấy khả năng thị trường đang bước vào giai đoạn tích lũy
- Tín hiệu tốt về MACD khi chỉ số này tiếp tục tăng nhẹ, tuy nhiên các chỉ số vẫn tiếp tục duy trì dưới các đường MA dài hạn nên dài hạn vẫn còn nhiều rủi ro
- Những bất ổn trên thị trường tiền tệ và chờ đợi quyết định của Fed về việc nâng lãi suất sẽ khiến nhà đầu tư thận trọng hơn khi mọi thứ đang còn tiềm ẩn nhiều rủi ro

**Chiến lược đầu tư:**

- Thận trọng quan sát diễn biến thị trường
- Gia tăng tỷ trọng nếu chỉ số 2 sàn quay về gần vùng đáy cũ hoặc tích lũy tốt và vượt đường MA20 với lực cầu gia tăng.
- Bán giảm tỷ trọng Margin nếu áp lực bán lớn

**Các cổ phiếu quan tâm:**

- Tín hiệu mua kỹ thuật ngày 07/09/2015: VSH, CTG
- Các cổ phiếu ngành ngân hàng thu hút dòng tiền trong phiên hôm nay
- Những doanh nghiệp được dự báo kết quả kinh doanh không khả quan trong quý 3 cũng như trong năm 2015 do tỷ giá biến động tăng mạnh trong thời gian vừa qua: BCC, BTS, VOS, NT2, PPC, DCM...
- Cổ phiếu thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài trong đợt tái cơ cấu của các Quỹ ETF Quý 3/2015: BID, VIC, TTF, VCB, MSN, HPG...

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**FECON: Biên lợi nhuận thấp khiến lãi ròng hợp nhất 6 tháng giảm 12%**

Theo văn bản giải trình, nguyên nhân của việc giá vốn hàng bán tăng 38% là do trong kỳ đơn vị thực hiện các dự án lớn như Samsung Thái Nguyên, Samsung Hồ Chí Minh, Nhiệt điện Thái Bình 1, Nhiệt điện Vĩnh Tân 4... Đây đều là các dự án cung cấp và thi công cọc có biên lợi nhuận thấp hơn các dự án xử lý nền. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp hợp nhất cũng tăng so với 6 tháng đầu năm 2014 với mức tăng lần lượt là 9% và 18%.

**ITA đón nhận đầu tư từ Tập đoàn Trillions - Hoa Kỳ vào KCN Tân Đức**

Đây là một tổ hợp các dự án có quy mô khoảng 30 ha tại KCN Tân Đức với vốn đầu tư dự kiến 120 tỷ đồng do Trillions của Mỹ cùng các đối tác như Cosmo, CHA Technologies, Starensier US, MountianStar, Billions TW... đầu tư để cung cấp sản phẩm cho các hãng Adidas và Nike cũng như đón đầu cơ hội TPP trong thời gian tới.

**Vĩ mô trong nước**

**Tăng trưởng kinh tế cả năm của Việt Nam có thể đạt 6,4%**

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính toán của các chuyên gia cho thấy tác động của việc đồng nhân dân tệ giảm giá và biến động giá dầu thời gian qua không lớn, do đó, dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2015 của Việt Nam vẫn có thể đạt ở mức 6,4%.

**Thị trường ngoại hối**

Trong phiên sáng nay thị trường giao dịch ổn định, cung cầu khá cân bằng.

Tỷ giá không có biến động lớn, xoay quanh khoảng 22475 - 22485 và dự kiến duy trì ở mức này đến hết ngày hôm nay.

NHNN TP. HCM cho biết lượng kiều hối chuyển về địa bàn TP. HCM trong tháng 8 ước khoảng 330 triệu USD, nâng tổng số kiều hối chuyển về trên địa bàn trong 8 tháng đầu năm lên 2.75 tỷ USD, tăng khoảng 13.2% so với cùng kỳ 2014.

**Vĩ mô thế giới**

**Trung Quốc bất ngờ điều chỉnh số liệu GDP**

Sáng nay 7/9, Tổng cục thống kê Trung Quốc đã điều chỉnh GDP cả năm 2014 của nước này xuống 7,3%. Như vậy, GDP năm 2014 của Trung Quốc đạt 63,6 nghìn tỷ nhân dân tệ (10 nghìn tỷ USD), giảm 32,4% so với ước tính ban đầu. Việc điều chỉnh này chủ yếu là do có sự điều chỉnh về tăng trưởng ngành dịch vụ. Theo đó, ngành dịch vụ của Trung Quốc chỉ tăng trưởng 7,8% thay vì 8,1% trong năm 2014. Chính phủ Trung Quốc đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế 7% trong năm 2015. Tuy nhiên, ngay cả khi đạt được mục tiêu này, kinh tế Trung Quốc vẫn ghi nhận năm tăng trưởng chậm nhất hơn 2 thập kỷ. Trung Quốc được cho là đang đánh đổi tăng trưởng để chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế theo hướng giảm lệ thuộc vào xuất khẩu.

**HOSE** 07/09/2015 VNINDEX 554.92 -1.88 -0.34% 75,024,450 CP 1,697.27 bil VND

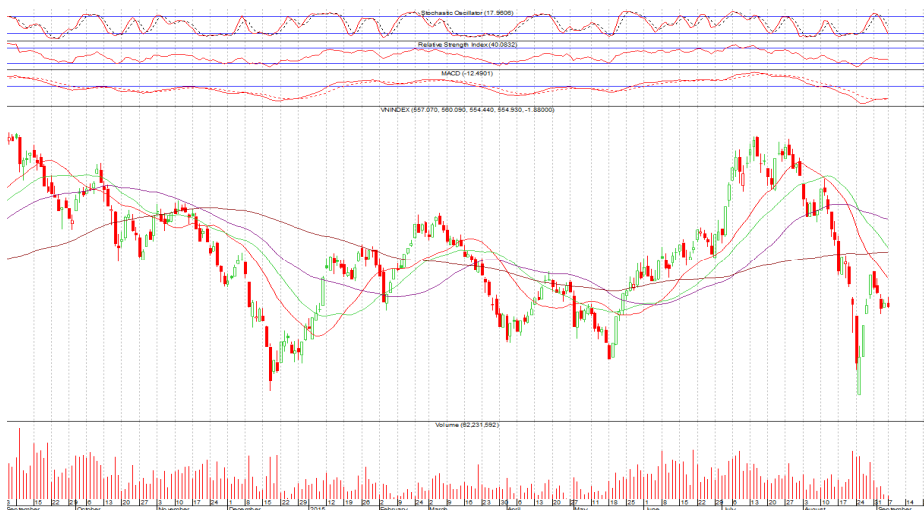
### Chỉ số đang tích lũy với thanh khoản tiếp tục sụt giảm

- Vn-Index giảm 1.88 điểm xuống mức 554.92 (-0.34%) cây nến đỏ Hammer hình thành với khối lượng sụt giảm mạnh cho thấy chỉ số đang ở trạng thái tích lũy

- Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 46 xuống 17 vào vùng quá bán cho thấy chỉ số đang bị bán quá đà nên có khả năng hồi phục ngắn hạn.

- MACD tăng nhẹ cho tín hiệu tích cực

- Khối lượng suy giảm mạnh cho thấy tâm lý nhà đầu tư thận trọng, chỉ số vẫn duy trì dưới các đường MA dài hạn cho thấy thị trường còn tiềm ẩn nhiều rủi ro.



### HOSE Top 5 theo KLGĐ

FLC	-0.2 (-3.0%)	4,734,020
VHG	0.2 (2.6%)	4,109,380
CII	0.4 (1.8%)	3,952,560
PDR	0 (0.0%)	3,135,880
SSI	0.2 (0.8%)	2,549,010

### HOSE Top 5 theo % tăng

KSS	0.1 (10.0%)	97,410
VNH	0.1 (8.3%)	3,920
TNT	0.8 (7.0%)	53,950
BCG	1.1 (6.9%)	1,425,810
EMC	0.7 (6.9%)	570

### HOSE Top 5 theo % giảm

KTB	-0.1 (-7.1%)	81,170
VPK	-1.7 (-7.0%)	1,720
COM	-2.5 (-6.9%)	10
SSC	-3.5 (-6.9%)	510
RDP	-2 (-6.8%)	14,910

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

BID	11.0 tỷ	464,060
SSI	7.7 tỷ	312,270
CTG	6.4 tỷ	329,840
VCB	6.4 tỷ	151,930
DRC	5.6 tỷ	114,500

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-17.5 tỷ	- 422,810
MSN	-4.3 tỷ	- 55,430
KDC	-4.2 tỷ	- 173,480
HNG	-2.8 tỷ	- 100,600
CTD	-2.5 tỷ	- 27,990

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	1,196,990	25.76

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch tiếp tục giằng co. VN-Index thử thách lại ngưỡng 560 điểm nhưng bất thành trước khi đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày
- ▶ Người mua vẫn thận trọng. Sức mua giá cao chưa đủ mạnh trong khi nhà đầu tư tận dụng cơ hội thị trường lên điểm để bán ra, khiến chỉ số lúc xanh lúc đỏ
- ▶ Đa số các cổ phiếu lớn chìm trong sắc đỏ, đóng cửa, VNM giảm 1.500 đồng, KDC giảm 900 đồng, PVD và HPG giảm 500 đồng, SJS giảm 400 đồng
- ▶ Cổ phiếu ngân hàng có một phiên giao dịch khá quan khi nhiều mã đóng cửa với sắc xanh nhẹ, chốt phiên, BID tăng 800 đồng, VCB tăng 100 đồng...
- ▶ Khối ngoại mua ròng gần 26 tỷ, mua ròng BID 11 tỷ, SSI 7.7 tỷ, CTG 6.4 tỷ, VCB 6.4 tỷ, DRC 5.6 tỷ..., bán ròng VIC, MSN, KDC...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VCB	2,665.0	42.1	112,197.36	26.0	2.7	10.3%	0.9%
VNM	1,000.1	97.0	97,011.50	16.8	5.0	32.2%	24.9%
GAS	1,894.4	45.8	86,763.43	8.8	3.1	37.3%	25.9%
CTG	3,723.4	19.4	72,234.05	13.3	1.4	10.6%	0.9%
BID	2,811.2	23.8	66,906.62	11.5	1.7	15.8%	0.9%
VIC	1,458.8	41.6	60,685.61	28.0	3.5	13.1%	2.9%
MSN	735.8	78.0	57,393.03	48.2	3.8	8.1%	2.5%
BVH	680.5	44.6	30,349.03	20.3	2.0	10.3%	2.4%
HPG	732.9	29.2	21,401.65	7.1	1.7	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	16.1	18,394.44	9.5	1.1	12.5%	1.2%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	302.7	34.5	10,441.68	7.1	1.3	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	19.4	72,234.05	13.3	1.4	19.6	GIU
SSI	427.3	24.7	10,554.96	14.5	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	43.6	17,328.79	10.4	2.1	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	23.8	66,906.62	11.5	1.7	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	45.8	86,763.43	8.8	3.1	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	BID	885,174,658	0.02%	484,060	11.52	20,000	0.47	-	-	-	-
2	SSI	221,749,717	0.48%	313,000	7.74	730	0.02	-	-	-	-
3	CTG	16,947,487	0.30%	338,840	6.60	9,000	0.17	-	-	-	-
4	VCB	238,831,711	0.21%	211,930	8.95	60,000	2.54	-	-	-	-
5	DRC	10,191,149	0.38%	25,000	1.22	-	-	89,500	4.43	-	-
6	GAS	887,175,800	0.02%	82,080	3.75	-	-	-	-	-	-
7	DCM	242,372,423	0.03%	230,000	2.99	-	-	-	-	-	-
8	BVH	164,978,404	0.25%	53,100	2.38	-	-	-	-	-	-
9	HSG	6,069,470	42.98%	55,110	2.19	-	-	-	-	-	-
10	HAG	178,909,012	19.93%	130,300	1.90	1,210	0.02	-	-	-	-
11	SKG	1,597,469	42.34%	27,050	1.73	100	0.01	-	-	-	-
12	PAC	7,968,130	23.28%	20,000	0.54	-	-	40,000	1.10	-	-
13	ELC	15,725,887	10.62%	-	-	-	-	92,300	1.50	-	-
14	DPM	85,447,205	26.51%	88,560	2.69	49,510	1.51	-	-	-	-
15	HT1	125,326,717	9.59%	48,100	1.06	2,000	0.04	-	-	-	-
16	KBC	93,636,144	29.32%	208,500	2.56	130,000	1.60	-	-	-	-
17	LIX	6,564,242	18.61%	17,310	0.72	-	-	-	-	-	-
18	NT2	96,944,230	11.13%	99,830	2.30	68,600	1.59	-	-	-	-
19	BMP	7,006	48.98%	7,000	0.68	-	-	-	-	-	-
20	SJS	37,832,328	11.17%	35,520	0.68	250	0.00	-	-	-	-
21	PVD	40,712,482	37.32%	139,450	4.81	120,000	4.14	-	-	-	-
22	HHS	24,897,584	26.57%	131,610	2.03	107,000	1.65	-	-	-	-
23	SVC	5,663,880	26.34%	14,830	0.30	-	-	-	-	-	-
24	KSB	6,950,257	19.30%	7,400	0.21	-	-	-	-	-	-
25	SVI	4,604,107	13.12%	6,030	0.20	-	-	-	-	-	-

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	VIC	260,974,793	14.86%	128,190	5.32	51,000	2.12	-	-	500,000	20.75
2	MSN	95,876,990	35.29%	700	0.06	56,130	4.38	5,535,265	428.98	#####	428.98
3	KDC	57,811,546	26.47%	26,520	0.65	200,000	4.82	-	-	-	-
4	HNG	344,764,568	0.31%	-	-	100,600	2.80	-	-	-	-
5	CTD	23,701	48.95%	23,700	2.14	51,690	4.68	250,000	22.75	250,000	22.75
6	STB	260,848,736	9.01%	2,280	0.04	130,120	2.09	-	-	-	-
7	SBT	57,170,680	10.50%	16,820	0.23	120,000	1.63	-	-	-	-
8	FCN	2	31.93%	-	-	44,500	0.86	-	-	-	-
9	BSI	40,937,794	1.67%	-	-	54,050	0.50	-	-	-	-
10	DIG	39,001,301	27.18%	-	-	40,000	0.44	-	-	-	-
11	PPC	110,962,433	14.99%	300	0.01	23,100	0.40	-	-	-	-
12	BHS	29,585,789	2.03%	-	-	20,000	0.32	-	-	-	-
13	JVC	6,724,985	43.02%	3,100	0.02	45,000	0.26	-	-	-	-
14	VNS	9,563	48.99%	2,570	0.08	9,520	0.30	-	-	-	-
15	DXG	27,507,323	25.46%	-	-	11,000	0.18	-	-	-	-
16	HPG	68,378,223	39.67%	100,900	2.95	106,330	3.12	-	-	-	-
17	TDH	1,369,296	45.74%	-	-	11,390	0.16	-	-	-	-
18	VIP	23,179,722	12.78%	-	-	12,690	0.12	-	-	-	-
19	IJC	106,574,285	10.13%	8,400	0.07	20,000	0.17	-	-	-	-
20	TLG	8,359,918	20.63%	90	0.01	1,410	0.09	-	-	-	-
21	HBC	3,414,515	44.42%	-	-	4,500	0.07	-	-	-	-
22	DCL	4,138,965	7.86%	-	-	2,000	0.05	-	-	-	-
23	BMI	5,289,428	41.99%	8,300	0.18	10,540	0.23	-	-	-	-
24	PXS	18,913,670	11.17%	-	-	3,000	0.05	-	-	-	-
25	DMC	96	49.00%	-	-	1,060	0.04	-	-	-	-

**HNX** 07/09/2015 HNX-Index 75.99 -0.33 -0.43% 27,768,027 CP 313.59 bil. VND

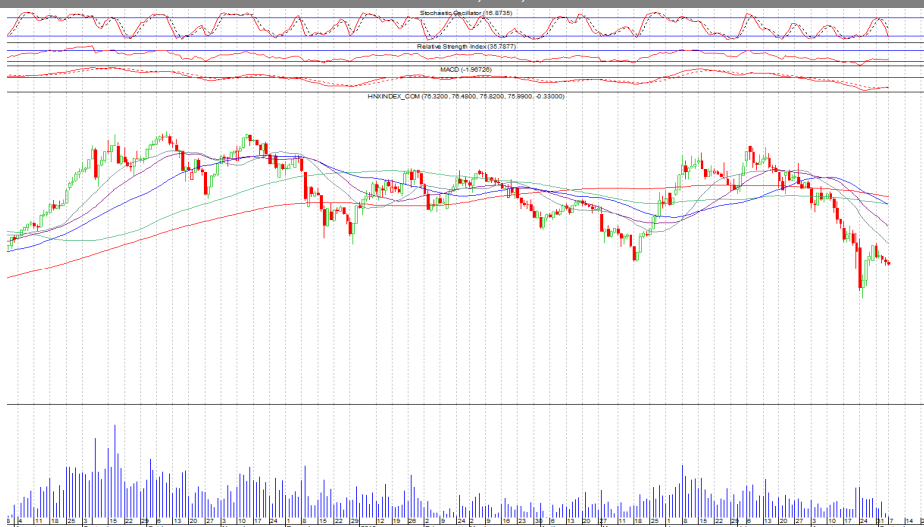
### Thanh khoản vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp

-Chỉ số HNX-Index giảm 0.33 điểm xuống mức 75.99 (-0.43%), cây nến đỏ thân nhỏ với khối lượng tiếp tục sụt giảm mạnh cho thấy tâm lý nhà đầu tư khá thận trọng.

- Đường Stochastic Oscillator tiếp tục sụt giảm mạnh từ mốc 46 về vùng quá bán 16, trong khi RSI đi ngang

- MACD vẫn tiếp tục tăng nhẹ và cắt lên trên đường tín hiệu cho tín hiệu mua, tuy nhiên vẫn nằm dưới đường zero nên rủi ro khá cao

- Thị trường bước vào giai đoạn tích lũy, các chỉ số vẫn nằm dưới các đường MA dài hạn nên còn nhiều rủi ro.



### HNX Top 5 theo KLGĐ

TIG	-0.4 (-3.5%)	2,035,300
KVC	-0.4 (-3.8%)	1,961,800
KLF	-0.1 (-2.2%)	1,449,040
FID	-2 (-10.0%)	1,136,000
PVS	-0.3 (-1.4%)	1,070,250

### HNX Top 5 theo % tăng

HDO	0.2 (10.0%)	35,200
VCM	1.2 (10.0%)	100
VC1	1.4 (9.9%)	100
SDY	0.7 (9.7%)	7,600
CJC	2.7 (9.7%)	100

### HNX Top 5 theo % giảm

FID	-2 (-10.0%)	1,136,000
NGC	-1.2 (-9.4%)	600
BHT	-0.5 (-9.4%)	3,200
ACM	-0.4 (-9.1%)	595,150
PVR	-0.3 (-8.8%)	6,200

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

NTP	2,3 tỷ	46,300
VND	0,6 tỷ	44,800
CEO	0,6 tỷ	36,300
CMS	0,2 tỷ	20,000
MAS	0,1 tỷ	1,100

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-5,9 tỷ	288,700
SHB	-0,8 tỷ	117,900
BCC	-0,6 tỷ	50,000
DPS	-0,2 tỷ	20,000
PVC	-0,2 tỷ	10,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-310,783	- 3.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Phiên giao dịch giằng co, nhiều lúc gam xanh đã xuất hiện nhưng không giữ được lâu trước khi quay đầu giảm điểm đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày
- ▶ Tâm lý thận trọng tiếp tục được duy trì, cả bên mua và bên bán đều không quá tích cực khiến chỉ số HNX-Index liên tục xoay chiều
- ▶ Sắc đỏ của phần lớn các mã chủ chốt tác động lớn đến sự sụt giảm của thị trường, hết phiên, BVS giảm 400 đồng, PVS giảm 300 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là sự vươn lên của TIG với hơn 2 triệu đơn vị, tiếp đến là KLF 1.4 triệu, FID 1.1 triệu, PVS 1 triệu...
- ▶ Khối ngoại bán ròng 3 tỷ đồng. Bán PVS 5.9 tỷ, SHB 0.8 tỷ, BCC 0.6 tỷ... Mua vào NTP 2.3 tỷ, VND 0.6 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	18.1	16,222.56	19.6	1.5	7.9%	0.5%
PVS	446.7	20.5	9,157.36	6.7	1.1	19.5%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	6.7	5,936.76	9.5	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	11.2	4,947.16	15.1	1.1	7.2%	1.8%
PVI	222.3	18.5	4,112.30	12.4	0.6	4.9%	1.6%
NTP	62.0	48.8	3,024.29	6.9	1.9	23.1%	13.5%
VNR	131.1	22.5	2,949.21	12.2	1.1	9.7%	4.0%
CHP	126.0	18.3	2,305.80	8.4	1.6	20.3%	8.2%
LAS	77.8	28.7	2,233.78	6.0	1.4	25.1%	14.5%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	29.6	639.36	5.6	2.2	41.0	MUA
NDN	32.3	13.6	439.70	3.7	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	20.5	9,157.36	6.7	1.1	NA	TH.DOI
CEO	68.6	15.2	1,043.08	5.8	1.1	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.6	1,426.41	91.8	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	6.7	5,936.76	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [nghianq@vietinbanksc.com.vn](mailto:nghianq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.